

Số: 05/NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 12 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất theo quy định
tại Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Nghệ An;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Xét Tờ trình số 4173/TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục 314 công trình, dự án, tổng diện tích 890,15 ha (trong đó: đất trồng lúa 390,42 ha; đất rừng phòng hộ 0,12 ha; đất khác 499,61 ha) trên địa bàn tỉnh Nghệ An cần thu hồi đất quy định tại Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai, có Danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất kèm theo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND tỉnh Nghệ An tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được HĐND tỉnh Nghệ An khóa XVII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua. /

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (để báo cáo);
- TT.Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Sơn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC
CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN CẦN THU HỒI ĐẤT
THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)

Đơn vị tính: ha

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	Tổng số có 314 công trình, dự án, tổng diện tích 890,15 ha							
I	Thành phố Vinh (27 công trình, dự án, diện tích 207,89 ha)							
1	Đài tưởng niệm liệt sỹ xã Nghi Đức	Xã Nghi Đức	Điểm a	0,36				0,36
2	Chia lô đất ở xóm Xuân Bình 13 (4 vị trí), xã Nghi Đức	Xã Nghi Đức	Điểm d	0,94				0,94
3	Chia lô đất ở dân cư khối 19, phường Đông Vĩnh	Phường Đông Vĩnh	Điểm d	0,99				0,99
4	Xây dựng Nhà văn hóa khối 19, phường Đông Vĩnh	Phường Đông Vĩnh	Điểm c	0,04				0,04
5	Chia lô đất ở khối 13, phường Cửa Nam	Phường Cửa Nam	Điểm d	0,14				0,14
6	Chia lô đất ở khối 15, phường Cửa Nam	Phường Cửa Nam	Điểm d	0,08				0,08
7	Chia lô đất ở dân cư xóm Phong Phú, xã Hưng Hòa	Xã Hưng Hòa	Điểm d	0,20				0,20
8	Chia lô đất ở dân cư (để đầu giá) tại khối 2, phường Bến Thủy	Phường Bến Thủy	Điểm d	8,70				8,70
9	Cải tạo, nâng cấp đường Nguyễn Gia Thiều	Phường Hưng Dũng	Điểm b	2,10				2,10
10	Xây dựng đường Sư Vạn Hạnh, xã Nghi Đức	Xã Nghi Đức	Điểm b	2,10				2,10
11	Xây dựng Nhà văn hóa xóm 4, xã Hưng Chính	Xã Hưng Chính	Điểm c	0,07				0,07
12	Khu tái định cư xóm 6, xã Nghi Phú	Xã Nghi Phú	Điểm c	0,32				0,32
13	Tuyến đường gom phía Đông xóm 18B, xã Nghi Liên (bổ sung diện tích)	Xã Nghi Liên	Điểm b	0,07				0,07
14	Xây dựng Nhà văn hóa Khối 6, phường Lê Lợi	Phường Lê Lợi	Điểm c	0,11				0,11

92

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
15	Khu đô thị mới tại phường Đông Vĩnh và phường Cửa Nam	Phường Đông Vĩnh và phường Cửa Nam	Điểm d	39,19	23,15			16,04
16	Chia lô đất ở dân cư tại xóm 1, xã Nghi Kim	Xã Nghi Kim	Điểm d	1,39	0,46			0,93
17	Tuyến đường dây trung thế cải tạo, chống quá tải lưới điện 380 Hung Đông - 373 Cửa Lò	Đông Vĩnh, Hung Đông, Nghi Kim, Nghi Liên	Điểm b	0,07	0,06			0,01
18	Tuyến đường dây trung thế cải tạo, chống quá tải lưới điện 374 Hung Đông - 371 Nam Đàn	Đông Vĩnh, Hung Đông, Hung Chính	Điểm b	0,05	0,04			0,01
19	Chia lô đất ở xóm Ngưu Lộc, xã Hưng Lộc	Xã Hưng Lộc	Điểm d	3,33	3,33			
20	Chia lô đất ở dân cư xen đầm xóm Đức Thịnh, xã Hưng Lộc	Xã Hưng Lộc	Điểm d	2,80	2,72			0,08
21	Mở rộng Cảng hàng không Quốc tế Vinh	Xã Nghi Liên	Điểm b	58,27	3,80			54,47
22	Công trình Hạ tầng khu công viên cây xanh và chia lô đất ở dân cư tại xóm Mẫu Đơn	Xã Hưng Lộc	Điểm d	4,87	4,05			0,82
23	Công trình hạ tầng chia lô đất ở dân cư 2 bên đường quy hoạch 24m (giai đoạn 2)	Xã Hưng Lộc	Điểm d	22,03	16,68			5,35
24	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư số 02 tại xã Nghi Đức phục vụ GPMB đường giao thông nối Vinh - Cửa Lò (gđ1) (phần còn lại)	Xã Nghi Đức	Điểm c	0,08	0,03			0,05
25	Xây dựng Nghĩa trang xã Nghi Kim (phần còn lại)	Xã Nghi Kim	Điểm c	0,30	0,30			
26	Mở rộng Nghĩa trang cát táng Cồn Túc tại xã Nghi Kim	Xã Nghi Kim	Điểm c	3,69	3,69			
27	Khu đô thị mới tại phường Đông Vĩnh	Phường Đông Vĩnh	Điểm d	55,60	44,50			11,10
II	Thị xã Cửa Lò (03 công trình, dự án, diện tích 1,72 ha)							
1	Chia lô đất ở khối Nam Phương (Tây QL 46)	Phường Nghi Thu	Điểm d	0,50				0,50
2	Chia lô đất ở khối Bắc Hải, phường Nghi Thu	Phường Nghi Thu	Điểm d	0,70	0,01			0,69
3	Khu tái định cư đường Trung tâm (đoạn phía bắc Đại học Vạn Xuân)	Nghi Hương	Điểm c	0,52	0,12			0,40
III	Huyện Nghi Lộc (33 công trình, dự án, diện tích 48,88 ha)							

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
1	Mở rộng khuôn viên Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện Nghi Lộc	Xã Nghi Trung	Điểm a	0,23				0,23
2	Xây dựng Chùa Phúc Lạc	Xã Nghi Thạch	Điểm c	1,50				1,50
3	Mở rộng khuôn viên nhà học giáo lý giáo xứ Đồng Vông	Xã Nghi Xá	Điểm c	0,42				0,42
4	Xây dựng nhà học giáo lý giáo xứ Lộc Mỹ	Xã Nghi Quang	Điểm c	0,05				0,05
5	Chia lô đất ở khối 9 thị trấn Quán Hành	TT Quán Hành	Điểm d	1,05				1,05
6	Chia lô đất ở tại xóm Đông, xã Nghi Thiết	Xã Nghi Thiết	Điểm d	1,80				1,80
7	Xây dựng nhà văn hoá xóm Nam Thạch, xã Nghi Thạch	Xã Nghi Thạch	Điểm c	0,12				0,12
8	Chia lô đất ở xóm Thái Thịnh, Thái Thọ, Thái Lộc, Thái Học, xã Nghi Thái	Xã Nghi Thái	Điểm d	2,29				2,29
9	Chia lô đất ở xóm 6, xã Nghi Trung	Xã Nghi Trung	Điểm d	3,50				3,50
10	Chia lô đất ở xóm 3, xã Nghi Hưng	Xã Nghi Hưng	Điểm d	1,00				1,00
11	Đường QL1A đi Đức Thiết và tuyến nhánh (LRAMP)	Xã Nghi Trung, xã Nghi Trường	Điểm b	1,20				1,20
12	Chia lô đất ở xóm Hoa Tây, Chợ Quán, xã Nghi Hoa	Xã Nghi Hoa	Điểm d	2,52				2,52
13	Xây dựng các công trình công cộng và Chia lô đất ở xóm 5, 10, 11, 12, 13, 14, xã Nghi Long	Xã Nghi Long	Điểm d	7,35				7,35
14	Chia lô đất ở xóm Thành Vinh 2, xã Nghi Quang	Xã Nghi Quang	Điểm d	0,02				0,02
15	Chia lô đất ở xóm 1, xã Nghi Xá	Xã Nghi Xá	Điểm d	0,26				0,26
16	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông, giai đoạn 2017-2020 (xã Nghi Đồng)	Xã Nghi Đồng	Điểm c	3,11				3,11
17	Xây dựng, nâng cấp đê sông Mơ huyện Quỳnh Lưu, đê Phúc Thọ huyện Nghi Lộc, và kè sông Hiếu huyện Quỳnh Hợp	Xã Phúc Thọ	Điểm b	0,89				0,89

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất				
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác	
18	Chia lô đất ở dân cư (đề đầu giá) tại xóm 12, xã Nghi Thuận	Xã Nghi Thuận	Điểm d	2,20	2,20				
19	Khu tái định cư dân cư để giải phóng mặt bằng dự án Tràm nghìn xi măng Sông Lam	Xã Nghi Thiết	Điểm c	1,50	1,30			0,20	
20	Chia lô đất ở dân cư xóm 1, xóm Ngự Phong, xóm 9, xóm 2, xóm 5, xóm 7, xóm 15, xóm 12, xóm 13, xóm 17, xóm 6, xóm 16, xóm 11, xóm 10	Xã Phúc Thọ	Điểm d	3,36	0,99			2,37	
21	Nâng cấp hệ thống thủy lợi ngăn mặn chống hạn xã Nghi Vạn	Xã Nghi Vạn	Điểm b	0,76	0,70			0,06	
22	Chia lô đất ở xóm 2, xóm 3, xóm 6, xóm 7, xóm 9, xóm 12	Xã Nghi Xá	Điểm d	3,36	0,09			3,27	
23	Mở rộng sân vận động xã Nghi Vạn	Xã Nghi Vạn	Điểm a	1,80	0,60			1,20	
24	Chia lô đất ở xóm 1,2,9,10,16 xã Nghi Phương	Xã Nghi Phương	Điểm d	2,53	0,49			2,04	
25	Đường dây 22 kv cấp điện cho khu công nghiệp WHA Industrial Zon 1 - Nghệ An (giai đoạn 1)	Xã Nghi Xá, Nghi Long	Điểm b	0,05	0,04			0,01	
26	Chống quá tải khu vực các xã thuộc huyện Nghi Lộc	Xã Nghi Vạn	Điểm b	0,01	0,01				
27	Chống quá tải khu vực thị xã Cửa Lò	Xã Nghi Thạch, Nghi Phong	Điểm b	0,01	0,01				
28	Cải tạo Đường dây 380 Hưng Đông - 373 Cửa Lò	Xã Nghi Trung, Nghi Hoa, Nghi Thuận, Nghi Long, Nghi Xá, Nghi Hợp, Nghi Khánh, TT Quán Hành	Điểm b	0,10	0,08			0,02	
29	Xây dựng Chợ xã Nghi Thiết	Xã Nghi Thiết	Điểm c	0,50	0,40			0,10	
30	Xây dựng sân vận động xã Nghi Thạch	Xã Nghi Thạch	Điểm a	1,34	1,33			0,01	
31	Đường giao thông liên xóm 9, 10, 11, 12, xã Nghi Tiến	Xã Nghi Tiến	Điểm b	0,47	0,45			0,02	

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
32	Khu TDC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông, giai đoạn 2017-2020 (xã Nghi Phương)	Xã Nghi Phương	Điểm c	3,08	2,99			0,09
33	Chia lô đất ở xóm 14, xã Nghi Văn	Xã Nghi Văn	Điểm d	0,50	0,20			0,30
IV	Huyện Diễn Châu (52 công trình, dự án, diện tích 132,37 ha)							
1	Xây dựng Trường mầm non xã Diễn Liên	Xã Diễn Liên	Điểm a	0,88	0,88			
2	Xây dựng Nhà học giáo lý và công trình phụ trợ	Xã Diễn Thành	Điểm c	0,40				0,40
3	Chia lô đất ở vùng Cồn Chàng, xóm 1 xã Diễn Phúc	Xã Diễn Phúc	Điểm d	0,13				0,13
4	Chia lô đất ở xóm Phúc Thiêm, xã Diễn Phúc (2 Vị trí)	Xã Diễn Phúc	Điểm d	3,45				3,45
5	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT đoạn đường từ Nhân thành Chợ Chùa đến Ngã tư xóm 6 xã Diễn Hạnh	Xã Diễn Hạnh	Điểm b	0,03				0,03
6	Mở rộng khuôn viên Nghĩa trang Bắc Xuân, xã Diễn Xuân	Xã Diễn Xuân	Điểm c	0,73				0,73
7	Chia lô đất ở vùng Đồng Hạ xóm Nha Nghi xã Diễn Phong	Xã Diễn Phong	Điểm d	0,14				0,14
8	Chia lô đất ở dân cư vùng Nhà Thánh xóm 8 xã Diễn Hùng	Xã Diễn Hùng	Điểm d	0,49				0,49
9	Chia lô đất ở dân cư xóm Hải Bắc, xã Diễn Bích, huyện Diễn Châu	Xã Diễn Bích	Điểm d	0,10				0,10
10	Đường giao thông chống ngập úng nối các xã Diễn Thịnh, Diễn Lộc, Diễn Thọ và Diễn Lợi, huyện Diễn Châu	Xã Diễn Thịnh	Điểm b	0,02				0,02
11	Nâng cấp đường Nhân Thành- Chợ chùa- QL1A huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An	Xã Diễn Hoa	Điểm b	0,02				0,02
12	Khu dân cư tại xã Diễn Kỳ và xã Diễn Đồng	Xã Diễn Kỳ, xã Diễn Đồng	Điểm d	0,80				0,80
13	Chia lô đất ở dân cư xóm Hải Trung, xã Diễn Bích	Xã Diễn Bích	Điểm d	0,05				0,05

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
14	Xây dựng sân thể thao xóm 5 xã Diên Yên	Xã Diên Yên	Điểm a	0,30				0,30
15	Xây dựng Cơ sở thể dục thể thao xóm 8, 9 Diên Tân	Xã Diên Tân	Điểm a	0,30				0,30
16	Chia lô đất ở vùng xóm 8 xã Diên Thành	Xã Diên Thành	Điểm d	0,04				0,04
17	Chia lô đất ở dân cư Khu đất Thực Phẩm cũ, Khối 3 Thị trấn Diên Châu	Thị trấn Diên Châu	Điểm d	0,24				0,24
18	Chia lô đất ở dân cư Khu tập thể điều tra rừng, Khối 2 Thị trấn Diên Châu	Thị trấn Diên Châu	Điểm d	0,09				0,09
19	Xây dựng phục hồi đền di tích Dệ Nhị Rú Ta, xã Diên Thọ	Xã Diên Thọ	Điểm a	7,40				7,40
20	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông (vùng Bả Vường xóm 7 xã Diên Đoài)	Xã Diên Đoài	Điểm c	0,70				0,70
21	Chia lô đất ở dân cư tại bãi Sứ Vệt, xóm Yên Thịnh xã Diên Ngọc	Xã Diên Ngọc	Điểm d	0,67				0,67
22	Chia lô đất ở xóm Xuân Bắc, xã Diên Vạn	Xã Diên Vạn	Điểm d	3,82	1,00			2,82
23	Xây dựng Nhà văn hóa xóm 8 xã Diên Hạnh	Xã Diên Hạnh	Điểm c	0,25	0,25			
24	Chia lô đất ở dân cư vùng Rộc Kẽ, xóm 1, xóm 2 và vùng Đồng Tum xóm 9 xã Diên Xuân	Xã Diên Xuân	Điểm d	2,48	2,48			
25	Chia lô đất ở dân cư vùng xóm 6 xã Diên Đồng	Xã Diên Đồng	Điểm d	3,30	2,92			0,38
26	Xây dựng Đường giao thông nối đường cứu hộ, cứu nạn (ĐH 256) với đường N2 xã Diên Lợi	Xã Diên Lợi	Điểm b	0,45	0,20			0,25
27	Chồng quá tải lưới điện khu vực huyện Diên Châu	Xã Diên Trung	Điểm b	0,03	0,01			0,02
28	Chia lô đất ở vùng giữa Nam, Ao ông Đại xã Diên Thái	Xã Diên Thái	Điểm d	0,62	0,62			
29	Chia lô đất ở vùng xen kẽ dân cư xã Diên Thái	Xã Diên Thái	Điểm d	0,05	0,05			
30	Chia lô đất ở vùng giáp ông Cường; vùng Cồn Đền xóm 1,2 xã Diên Thái	Xã Diên Thái	Điểm d	0,28	0,28			

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
31	Tuyến đường Ven biển từ Nghi Sơn (Thanh Hóa) đến Cửa Lò (Nghệ An)	Các xã: Diên Hùng, Diên Hải, Diễn Kim, Diễn Bích, Diễn Thành, Diễn Thịnh, Diễn An, Diễn Trung	Điểm b	58,30	51,50			6,80
32	Chia lô đất ở dân cư vùng Giếng Thùng xóm 3, vùng Đồng Nu xóm 7 Xã Diên Yên	Xã Diên Yên	Điểm d	3,34	2,00			1,34
33	Xây dựng đường giao thông nông thôn mới vào Trung tâm các xã: Diễn Lộc, Diễn Tân, Diễn Thọ, Diễn Lợi	Xã Diễn Tân	Điểm b	0,20	0,15			0,05
34	Sửa chữa, nâng cấp tuyến kênh tưới, tiêu Bàu Ganh xã Diễn Lâm, huyện Diên Châu	Xã Diễn Lâm	Điểm b	6,53	2,60			3,93
35	Cải tạo nâng cấp đường dây 371 Diễn Châu- 371 Quỳnh Lưu và 371 Diễn Châu - 371 Yên Thành	Diễn Phú, Thị Trấn, Diễn Hoa, Diễn Kỳ, Diễn Tháp, Diễn Hồng, Diễn Yên, Diễn Trường, Diễn Thái, Diễn Đồng, Diễn Xuân, Diễn kỳ	Điểm b	0,51	0,30			0,21
36	Mở rộng khuôn viên Trường Mầm non xã Diễn Nguyên	Xã Diễn Nguyên	Điểm a	0,11	0,11			
37	Chia lô đất ở dân cư vùng xóm 1, 2, 4, 5, 6, 7 xã Diễn Nguyên	Xã Diễn Nguyên	Điểm d	2,52	2,02			0,50
38	Chia lô đất ở xóm 2 và xóm Trảng Thân, xã Diễn Phúc	Xã Diễn Phúc	Điểm d	3,90	3,90			
39	Đường giao thông chống ngập úng nối các xã Diễn Thịnh, Diễn Lộc, Diễn Thọ và Diễn Lợi (Cầu Thọ Lợi)	Xã Diễn Thọ và Diễn Lợi	Điểm b	0,11	0,10			0,01
40	Khu nhà ở và Dịch vụ thương mại tại xã Diễn Thành	Xã Diễn Thành	Điểm d	3,00	3,00			

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
41	Chia lô đất ở xóm 15 xã Diên Lộc	Xã Diên Lộc	Điểm d	0,50	0,50			
42	Xây dựng sân vận động xã Diên Đồng	Xã Diên Đồng	Điểm a	1,40	1,40			
43	Mở rộng sân vận động xã Diên Lợi	Xã Diên Lợi	Điểm a	1,20	1,20			
44	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam (vùng Đồng thủy sản, xóm 12 và xóm 23 xã Diên Phú)	Xã Diên Phú	Điểm c	5,97	5,97			
45	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam (vùng Kỹ Thuật, xóm 13 xã Diên Yên)	Xã Diên Yên	Điểm c	1,20	1,20			
46	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam (vùng Đồng Vệ xóm 2 xã Diên Cát)	Xã Diên Cát	Điểm c	1,05	1,05			
47	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam (vùng Đền Hà xóm 5, xã Diên Cát)	Xã Diên Cát	Điểm c	3,35	3,00			0,35
48	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam (vùng Nuông Thàng - Cửa Nàng xóm 7 xã Diên Cát)	Xã Diên Cát	Điểm c	2,37	2,00			0,37
49	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông (vùng Mã Theo, Lung Lãng xóm 5 xã Diên Phúc)	Xã Diên Phúc	Điểm c	3,65	3,65			
50	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông (vùng Giếng Cầu xóm 14 xã Diên Đoài)	Xã Diên Đoài	Điểm c	1,20	1,20			
51	Khu TĐC phục vụ GPMB Dự án đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam (vùng đồng Lò Ngòi xóm 9 xã Diên Đoài)	Xã Diên Đoài	Điểm c	0,70	0,70			
52	Chia lô đất ở dân cư tại xóm 7, xã Diên Thảng	Xã Diên Thảng	Điểm d	3,00	2,80			0,20
V	Huyện Yên Thành (40 công trình, dự án, diện tích 53 ha)							

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
1	Xây dựng chợ Viên tại xã Tăng Thành	Xã Tăng Thành	Điểm c	0,65				0,65
2	Chia lô đất ở vùng Đồng Vệ xóm Đồng Bàn - Kim Thành	Kim Thành	Điểm d	0,46				0,46
3	Chia lô đất ở xóm Minh Châu xã Văn Thành	Văn Thành	Điểm d	0,02				0,02
4	Chia lô đất ở xóm Tây Tiến xã Tiến Thành	Xã Tiến Thành	Điểm d	0,08				0,08
5	Xây dựng Hệ thống lò đốt rác thải tại xã Sơn Thành	Sơn Thành	Điểm b	0,45				0,45
6	Xây dựng tuyến đường tỉnh 538D (LRAMP)	Liên Thành, Lý Thành, Minh Thành	Điểm b	1,00				1,00
7	Khôi phục, cải tạo tuyến đường vùng Dừa Bắc - Nam (đường 22) đoạn 1	Đồng, Phúc, Hùng, Lăng, Tiến, Tân Thành	Điểm b	3,60				3,60
8	Khu tái định cư phục vụ GPMB đường cao tốc Bắc - Nam và Kênh Vách Bắc tại Đồng Sỏi - xã Đồ Thành	Xã Đồ Thành	Điểm c	9,50	9,50			
9	Chia lô đất ở vùng Đồng Rộc Sần xã Bảo Thành	Xã Bảo Thành	Điểm d	0,30	0,30			
10	Chia lô đất ở Đồng Cung, Đồng Châm, xã Bảo Thành	Xã Bảo Thành	Điểm d	1,00	1,00			
11	Chia lô đất ở vùng Trại xã, Canh Sơn, Đồng Cự, Dầu Sơn - xã Đức Thành	Xã Đức Thành	Điểm d	0,67	0,37			0,30
12	Chia lô đất ở vùng bờ đập Bai, sân bóng Nam Long, xóm bắc Sơn	Xã Long Thành	Điểm d	0,44	0,44			
13	Xây dựng hệ thống lò đốt rác thải xóm Thanh Xuân xã Minh Thành	Xã Minh Thành	Điểm b	0,86	0,86			
14	Chia lô đất ở vùng Hóc Muông, Ba Bày, Bụi Trần, xã Mỹ Thành	Xã Mỹ Thành	Điểm d	0,82	0,82			
15	Chia lô đất ở vùng Ba Suối xóm Vĩnh Tiến - Nhân Thành	Xã Nhân Thành	Điểm d	1,10	1,10			
16	Chia lô đất ở vùng đồng khảo nghiệm giống khoai 3 thị trấn Yên Thành	Thị trấn Yên Thành	Điểm d	0,36	0,36			

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
17	Chia lô đất ở vùng đồng cửa xóm 4, xã Viên Thành	Xã Viên Thành	Điểm d	0,50	0,50			
18	Xây dựng Hệ thống lò đốt rác thải tại xã Tăng Thành	Xã Tăng Thành	Điểm b	3,00	3,00			
19	Xây dựng Bãi đậu xe Giáo xứ Đức Lân	Xã Hậu Thành	Điểm c	0,05	0,05			
20	Xây dựng nhà văn hóa xóm Quỳnh Khởi, xã Khánh Thành	Xã Khánh Thành	Điểm c	0,10	0,10			
21	Đường cứu hộ, cứu nạn từ bờ tả Sông Sỏ, xã Phú Thành đi dọc kênh Vách Bắc đến Sông Bàu Chén, xã Liên Thành	Xã Văn Thành	Điểm b	1,31	1,28			0,03
22	Khởi phục, nâng cấp hệ thống thủy lợi bắc Nghệ An - Hàng Mực: Kênh Sông Đào	Xã Văn Thành	Điểm b	11,16	0,01			11,15
23	Xây dựng lò đốt rác thải, rác sinh hoạt xã Văn Thành	Xã Văn Thành	Điểm b	0,20	0,20			
24	Cải tạo đường dây 376 Đò Luong - 373 Yên Thành và 371 Diễn Châu - 371 Yên Thành	Các xã Bắc, Trung, Nam, Liên, Công, Mỹ, Xuân, Long, Tăng, Hoa và Hợp Thành	Điểm b	0,27	0,20			0,07
25	Nâng cấp, gia cố hệ thống thoát lũ và đê chống lũ huyện Yên Thành	Hoa, Tăng, Nhân, Long, Vĩnh Thành	Điểm b	5,00	5,00			
26	Chia lô đất ở Đồng Bàu, Cây Sanh, Cửa Trám, Đồng Trúc, Cây Gừa - xã Hùng Thành	Xã Hùng Thành	Điểm d	0,30	0,30			
27	Chia lô đất ở vùng đồng Bờ Hồ, Vùng Cây Đa, vùng Trại Bui xóm 6, Trung Thành	Xã Trung Thành	Điểm d	1,81	1,81			
28	Mở rộng đường vào chùa Gám và bãi đậu xe	Xã Xuân Thành	Điểm b	0,60	0,60			
29	Chia lô đất ở vùng Đập 2, Đồng Xã, Cửa Làng - Tân Thành	Tân Thành	Điểm d	0,58	0,58			
30	Chia lô đất ở Đồng Am xóm Đồng Thịnh, Hồ Trôi 2 xóm Văn Thịnh xã Thịnh Thành	Thịnh Thành	Điểm d	0,17	0,08			0,09

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
31	Chia lô đất ở đồng Trén xóm 3 và xóm 4 thị trấn Yên Thành	Thị trấn	Điểm d	1,60	1,60			
32	Chi lô đất ở vùng Bờ Sim xóm Nam Sơn- xã Văn Thành	Văn Thành	Điểm d	1,30	1,30			
33	Chia lô đất ở đầu giá Vùng đồng Cửa Nghè, xóm Đông Thịnh, xã Quang Thành	Xã Quang Thành	Điểm d	0,28	0,28			
34	Chia lô đất ở đầu giá Chiệp Trên xã Hợp Thành	Xã Hợp Thành	Điểm d	0,24	0,22			0,02
35	Chia lô đất ở đầu giá xóm Trung Nhân xã Nhân Thành	Xã Nhân Thành	Điểm d	0,93	0,93			
36	Chia lô đất ở đồng Cây Lim xã Hoa Thành	Xã Hoa Thành	Điểm d	0,22	0,22			
37	Chia lô đất ở xóm Đông Thành xã Vĩnh Thành	Xã Vĩnh Thành	Điểm d	0,15	0,15			
38	Chia lô đất ở (vùng Cửa Hương xóm Tiên Quang, vùng Đồng Am xóm Đông Thịnh, vùng Cửa Đình xóm Ân Quang) xã Tây Thành	Xã Tây Thành	Điểm d	0,75	0,75			
39	Chia lô đất ở (văn hóa củ xóm Đồng Hoa; đồng Nhà Quan xóm Đồng Hoa; đồng Hồ Chính xóm Trần Phú) xã Đồng Thành	Xã Đồng Thành	Điểm d	0,62	0,60			0,02
40	Chia lô đất ở (đồng Nhà Gấm) xã Bảo Thành	Xã Bảo Thành	Điểm d	0,55	0,55			
VI	Huyện Quỳnh Lưu (25 công trình, dự án, diện tích 85,31 ha)							
1	Xây dựng Nhà máy xử lý chất thải rắn T-Tech Quỳnh Lưu	Xã Ngọc Sơn	Điểm b	10,63				10,63
2	Xây dựng Khu nhà ở tại khu vực Đồng Nội (phần còn lại)	Xã Tiến Thủy, huyện Quỳnh Lưu	Điểm d	8,20				8,20
3	Mở rộng Đền thờ Hồ Sỹ Dương	Xã Quỳnh Đôi	Điểm a	0,10				0,10
4	Chia lô đất ở dân cư xóm 3, xã Sơn Hải	Xã Sơn Hải	Điểm d	1,18				1,18
5	Chia lô đất ở dân cư vùng Đồng Nọc, xóm 8, xã Quỳnh Minh	Xã Quỳnh Minh	Điểm d	0,88				0,88
6	Xây dựng đường Tuyến Vùng Dừa Bắc Nam	Xã Quỳnh Tam	Điểm b	2,00				2,00

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
7	Chia lô đất ở dân cư vùng Cồn Cồn, xóm 5, xã Quỳnh Tân	Xã Quỳnh Tân	Điểm d	2,62				2,62
8	Chia lô đất ở vùng ngã tư tỉnh lộ nói Quốc lộ 48D, xã Tân Thắng	Xã Tân Thắng	Điểm d	4,46				4,46
9	Sửa chữa đường giao thông vào nhà máy xử lý chất thải rắn T-Tech	Xã Ngọc Sơn	Điểm b	1,50				1,50
10	Mở rộng khu lãng mộ Vũ Đăng Khoa, xã Quỳnh Lâm	Xã Quỳnh Lâm	Điểm c	0,33				0,33
11	Xây dựng Nhà phòng của giáo xứ Tân Lập	Thị trấn Cầu Giát	Điểm c	0,50				0,50
12	Tuyến đường ven biển từ Nghi Sơn (Thanh Hóa) đến Cửa Lò (Nghệ An)	Quỳnh Thọ, Sơn Hải, Quỳnh Thuần, Tiến Thủy, Quỳnh Lương, Quỳnh Nghĩa, Quỳnh Minh, Quỳnh Bằng	Điểm b	37,01	36,13			0,88
13	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường liên xã Quỳnh Diễn, Quỳnh Giang, Diễn Đoài (huyện Diễn Châu)	Xã Quỳnh Giang	Điểm b	0,29	0,18			0,11
14	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông từ Quốc lộ 1A đến Cùm công nghiệp Quỳnh Hoa	Xã Quỳnh Hậu, Quỳnh Hoa	Điểm b	0,17	0,12			0,05
15	Mở rộng nghĩa địa Cồn Vết, xóm 11	Xã Quỳnh Hưng	Điểm c	0,28	0,28			
16	Xây dựng Trung tâm sinh hoạt văn hóa cộng đồng xã Quỳnh Giang	Xã Quỳnh Giang	Điểm c	0,25	0,25			
17	Chia lô đất ở dân cư khu vực Đồng Quan, xóm 5	Xã Quỳnh Hưng	Điểm d	1,85	1,85			
18	Chia lô đất ở dân cư khu vực Giếng Mới, xóm 6; đồng Cấp 3, xóm 2; đồng Thực vật, xóm 7; đồng Ngõ Mính, xóm 9	Xã Quỳnh Ngọc	Điểm d	1,79	1,79			
19	Chia lô đất ở xóm 3A, xã Quỳnh Tam	Xã Quỳnh Tam	Điểm d	0,60	0,60			
20	Đường giao thông nối các xã miền núi phía Tây huyện Quỳnh Lưu	Quỳnh Hoa, Quỳnh Văn, Quỳnh Tân	Điểm b	3,65	0,10			3,55

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
21	Khu tái định cư dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông, đoạn qua xã Quỳnh Mỹ (2 vị trí)	Xã Quỳnh Mỹ	Điểm c	2,10	2,10			
22	Khu tái định cư dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông, đoạn qua xã Quỳnh Lâm (2 vị trí)	Xã Quỳnh Lâm	Điểm c	0,90	0,90			
23	Khu tái định cư dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông, đoạn qua xã Quỳnh Hoa	Xã Quỳnh Hoa	Điểm c	1,40	0,08			1,32
24	Khu tái định cư dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông, đoạn qua xã Quỳnh Tân	Xã Quỳnh Tân	Điểm c	2,50	0,16			2,34
25	Cải tạo đường dây 371 Diên Châu - 371 Quỳnh Lưu	Quỳnh Giang, Quỳnh Lâm, Quỳnh Mỹ	Điểm b	0,12	0,09			0,03
VII	Thị xã Hoàng Mai (16 công trình, dự án, diện tích 27,51 ha)							
1	Mở rộng khuôn viên nhà thờ Giáo xứ Yên Hòa	Xã Quỳnh Vinh	Điểm c	0,15				0,15
2	Nâng cấp mở rộng đường giao thông thôn 11 (Đoạn từ Quốc Lộ 48D đến nhà văn hoá)	Xã Quỳnh Trang	Điểm b	0,60				0,60
3	Nâng cấp đường giao thông từ ngã 3 Yên Trung đến sân vận động phường Quỳnh Di	Phường Quỳnh Di	Điểm b	1,20				1,20
4	Cải tạo nâng cấp đường giao thông nối từ QL1A đến di tích lịch sử quốc gia đền Xuân Hoà phường Quỳnh Xuân	Phường Quỳnh Xuân	Điểm b	1,40				1,40
5	Kè Quỳnh Di giai đoạn 1, thuộc dự án xây dựng khu neo đậu tránh trú bão Lạch Cờn	Phường Quỳnh Di	Điểm b	0,70				0,70
6	Cầu qua sông Hoàng Mai nối từ Đường số 2 đến Tỉnh lộ 537B	Phường Quỳnh Di, Xã Quỳnh Liên	Điểm b	1,50				1,50
7	Khu nhà ở tại phường Quỳnh Thiện (phần còn lại)	Phường Quỳnh Thiện	Điểm d	0,04				0,04

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất				
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác	
8	Tái định cư dự án Đường giao thông Quỳnh Tân - Quỳnh Bảng	Phường Quỳnh Xuân	Điểm c	0,02				0,02	
9	Xây dựng tuyến đê biển và trồng cây chắn sóng vùng Đông Hời thuộc xã Quỳnh Lập, Quỳnh Liên, Quỳnh Phương	Xã Quỳnh Lập, Xã Quỳnh Liên, Phường Quỳnh Phương	Điểm b	1,00				1,00	
10	Khởi phục cải tạo tuyến đường tỉnh 537B thuộc dự án Dầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý đường địa phương (LRAMP), tỉnh Nghệ An	Phường Quỳnh Thiện, Quỳnh Di, Quỳnh Phương, Xã Quỳnh Liên	Điểm b	1,20	0,20			1,00	
11	Đầu giá chia lô đất ở khối 20 (vùng Cồn Sậy) phường Mai Hùng	Phường Mai Hùng	Điểm d	2,00	2,00				
12	Tuyến đường từ khối 1 phường Mai Hùng đi xã Quỳnh Liên	Phường Mai Hùng, xã Quỳnh Liên	Điểm b	0,40	0,40				
13	Xây dựng Trường mầm non A	Xã Quỳnh Vinh	Điểm a	0,50	0,50				
14	Đầu giá đất ở đô thị khối Yên Ninh (xứ dòng Cồn Cẩn, Tò Qua, Nhà Thánh) phường Quỳnh Di	Phường Quỳnh Di	Điểm d	5,00	5,00				
15	Khu Tái định cư phục vụ GPMB Dự án xây dựng đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông tại xã Quỳnh Vinh	Xã Quỳnh Vinh	Điểm c	9,80	9,80				
16	Khu Tái định cư phục vụ GPMB Dự án xây dựng đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông tại xã Quỳnh Trang	Xã Quỳnh Trang	Điểm c	2,00	2,00				
VIII	Thị xã Thái Hòa (05 công trình, dự án, diện tích 1,17 ha)								
1	Chia lô đất ở dân cư tại phường Hòa Hiếu (đón Công an cũ)	Phường Hòa Hiếu	Điểm d	0,20				0,20	
2	Đường vào Khu chia lô đất ở xóm Đông Hải, xã Đông Hiếu	Xã Đông Hiếu	Điểm b	0,02				0,02	

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
3	Chống quá tải khu vực thị trấn Quý Hợp, xã Đông Hòa; Chống quá tải khu vực thị trấn Quý Hợp, xã Đông Hòa; Chống quá tải khu vực huyện Quý Hợp và Chống quá tải khu vực huyện Quý Châu	Xã Nghĩa Thuận; xã Đông Hiếu	Điểm b	0,03	0,02			0,02
4	Xây dựng Trụ sở làm việc Liên đoàn lao động thị xã Thái Hòa	Phường Long Sơn	Điểm a	0,12	0,12			
5	Tuyến đường N2 thuộc hệ thống hạ tầng giao thông khu đô thị Thái Hòa	Phường Long Sơn	Điểm b	0,80	0,80			
IX	Huyện Nghĩa Đàn (16 công trình, dự án, diện tích 24,92 ha)							
1	Chia lô đất ở khu dân cư tại xã Nghĩa Thịnh	Xã Nghĩa Thịnh	Điểm d	0,24				0,24
2	Chia lô đất ở dân cư tại xã Nghĩa Hồng	Xã Nghĩa Hồng	Điểm d	0,47				0,47
3	Chia lô đất ở dân cư tại xã Nghĩa Hồng	Xã Nghĩa Hội	Điểm d	1,86				1,86
4	Chia lô đất ở dân cư tại xã Nghĩa Hội	Xã Nghĩa Hội	Điểm d	1,82				1,82
5	Chia lô đất ở dân cư tại xã Nghĩa Thịnh	Xã Nghĩa Thịnh	Điểm d	2,10				2,10
6	Chia lô đất ở dân cư tại xã Nghĩa Hiếu	Xã Nghĩa Hiếu	Điểm d	1,70				1,70
7	Cải tạo trạm biến áp C9, xóm Hồng Lam, xã Nghĩa Hồng	Xã Nghĩa Hồng	Điểm d	0,10				0,10
8	Chia lô đất ở dân cư tại xã Nghĩa Liên	Xã Nghĩa Liên	Điểm d	2,20				2,20
9	Chia lô đất ở dân cư tại Khố Tân Minh, thị trấn Nghĩa Đàn	TT Nghĩa Đàn	Điểm d	0,97	0,97			
10	Chia lô đất ở dân cư tại xã Nghĩa Long	Xã Nghĩa Long	Điểm d	2,76	1,00			1,76
11	Chia lô đất ở dân cư tại xã Nghĩa Lộc	Xã Nghĩa Lộc	Điểm d	0,68	0,68			
12	Chia lô đất ở dân cư tại xã Nghĩa An	Xã Nghĩa An	Điểm d	0,30	0,30			
13	Chia lô đất ở dân cư tại xã Nghĩa Lâm	Xã Nghĩa Lâm	Điểm d	1,79	1,79			
14	Chia lô đất ở dân cư tại xã Nghĩa Đan	TT Nghĩa Đan	Điểm d	4,78	4,78			
15	Chia lô đất ở dân cư tại xã Nghĩa Trung	Xã Nghĩa Trung	Điểm d	2,30	2,30			

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất				
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác	
16	Chia lô đầu giá đất ở khối Tân Minh, Tân Đức thị trấn Nghĩa Đàn	TT Nghĩa Đàn	Điểm d	0,85	0,85				
X	Huyện Quỳnh Hợp (02 công trình, dự án, diện tích 0,30 ha)								
1	Trường mầm non cụm Đại Xuân	Xã Văn Lợi	Điểm a	0,24				0,24	
2	Chống quá tải khu vực huyện Quỳnh Hợp	Tam Hợp, Nghĩa Xuân, Minh Hợp, Châu Đình, Châu Thái	Điểm b	0,06	0,02			0,04	
XI	Huyện Quỳnh Châu (07 công trình, dự án, diện tích 67,86 ha)								
1	Xây dựng trụ sở Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu	TT Tân Lạc	Điểm a	0,45				0,45	
2	Xây dựng trụ sở Kho bạc nhà nước huyện Quỳnh Châu	TT Tân Lạc	Điểm a	0,25				0,25	
3	Chống quá tải khu vực thị xã Thái Hòa; CQT khu vực huyện Quỳnh Hợp, xã Đồng Hợp - huyện Quỳnh Hợp và CQT khu vực huyện Quỳnh Châu - tỉnh Nghệ An	Xã Châu Hạnh, Châu Bình, TT Tân Lạc	Điểm b	0,26				0,26	
4	Xây dựng hệ thống điện các bản Piêng Diểm, bản Đóm, xã Châu Phong	Xã Châu Phong	Điểm b	0,12				0,12	
5	Xây dựng hệ thống điện các bản Nật Dưới, Nật Trên, xã Châu Hoàn	Xã Châu Hoàn	Điểm b	0,13				0,13	
6	Xây dựng hệ thống điện từ bản Na Son đến bản Na Luộc, xã Diên Lãm	Xã Diên Lãm	Điểm b	0,15				0,15	
7	Sửa chữa nâng cấp hồ chứa nước Kê Ninh	Xã Châu Hạnh	Điểm b	66,50	3,50			63,00	
XII	Huyện Quế Phong (06 công trình, dự án, diện tích 1,17 ha)								
1	Xây dựng sân vận động xã Mường Nọc	Xã Mường Nọc	Điểm a	0,54				0,54	
2	Xây dựng nhà văn hóa cộng đồng bản Cha Lạnh	Xã Tri Lễ	Điểm c	0,06				0,06	
3	Xây dựng nhà văn hóa bản Quạnh	Xã Châu Thôn	Điểm c	0,06				0,06	
4	Xây dựng nhà văn hóa cộng đồng bản Na Lịt	Xã Tri Lễ	Điểm c	0,06	0,06				

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
5	Xây dựng cầu thay thế bản Na, xã Nậm Nhoóng (cầu thuộc tuyến đường bản Na)	Xã Nậm Nhoóng	Điểm b	0,20	0,20			
6	Trường mầm non Kim Sơn (Mở rộng)	Xã Mường Nọc	Điểm a	0,25	0,25			
XIII	Huyện Tương Dương (03 công trình, dự án, diện tích 5,86 ha)							
1	Xây dựng sân vận động xã Xá Lường	Xã Xá Lường	Điểm a	0,50				0,50
2	Khu tái định cư các hộ dân bị ngập lụt, sạt lở đất tại bản Minh Phương, bản Xốp Mạt	Xã Lường Minh	Điểm c	1,50				1,50
3	Khu tái định cư di dời khẩn cấp 34 hộ ra khỏi vùng có nguy cơ sạt lở tại xã Lường Minh	Xã Lường Minh	Điểm c	3,86				3,86
XIV	Huyện Con Cuông (03 công trình, dự án, diện tích 28,08 ha)							
1	Xây dựng Cụm công nghiệp Bồng Khê	Xã Bồng Khê	Điểm c	23,00				23,00
2	Đường giao thông đến trung tâm xã Châu Khê	Xã Châu Khê	Điểm b	1,08				1,08
3	Đường Mậu Đức - Thạch Ngàn (gđ2)	Mậu Đức, Thạch Ngàn	Điểm b	4,00				4,00
XV	Huyện Anh Sơn (06 công trình, dự án, diện tích 9,40 ha)							
1	Chia lô đất ở phục vụ giao đất, đấu giá đất tại vùng Lèn Đá, khối 7, thị trấn Anh Sơn	Thị trấn Anh Sơn	Điểm d	1,97				1,97
2	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản	Cẩm Sơn, Tường Sơn	Điểm đ	5,23				5,23
3	Xây dựng đường Nhân Tài - Giã Giang (LRAMP)	Lĩnh Sơn, Cao Sơn	Điểm b	1,40				1,40
4	Xây dựng nhà thờ thuộc Giáo xứ Quan Lãng	Xã Đình Sơn	Điểm c	0,40	0,32			0,08
5	Mở rộng đường giao thông vào Nhà máy chế biến tinh bột sắn Hoa Sơn (bổ sung)	Hoa Sơn	Điểm b	0,20	0,20			
6	Hồ chứa nước Cao Sơn tại xã Cao Sơn, huyện Anh Sơn	Cao Sơn	Điểm b	0,20	0,18			0,02
XVI	Huyện Tân Kỳ (06 công trình, dự án, diện tích 10,62 ha)							
1	Chia lô đất ở tại Xóm Tiên Phong 2, xã Kỳ Sơn	Xã Kỳ Sơn	Điểm d	0,27				0,27
2	Chia lô đất ở tại Xóm 8 xã Nghĩa Hành	Xã Nghĩa Hành	Điểm d	0,35				0,35

77

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
3	Khai thác đá hoa tại khu vực đồi Con Trâu xã Tân Xuân	Xã Tân Xuân	Điểm d	4,80				4,80
4	Chia lô đất ở tại xóm Tân Phú, xóm Vật Tư, xóm Tân Thái xã Tân Phú	Xã Tân Phú	Điểm d	1,60				1,60
5	Chia lô đất ở tại vùng Đồng Diên xóm 2 xã Nghĩa Đồng	Xã Nghĩa Đồng	Điểm d	1,20				1,20
6	Chia lô đất ở tại khối 4 thị trấn Tân Kỳ	Thị trấn	Điểm d	2,40	1,80			0,60
XVII	Huyện Đô Lương (20 công trình, dự án, diện tích 21,08 ha)							
1	Chia lô đất ở dân cư tại các vùng: Ao Đình xóm 3; Trạm y tế, xóm 3; Cự Ông Đôn 1, xóm 3; Cự Ông Đôn 2, xóm 3; Cự Ông Đôn 3, xóm 3; Cự Ông Đôn 4, xóm 3.	Xã Trung Sơn	Điểm d	0,55				0,55
2	Chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Du 1, xã Nam Sơn	Xã Nam Sơn	Điểm d	0,45				0,45
3	Xây dựng nghĩa trang tại xóm Điện Biên, xã Lưu Sơn	Xã Lưu Sơn	Điểm c	1,46				1,46
4	Xây dựng Khu văn hóa, sân thể thao xóm 1, xã Đại Sơn (Vùng Cự Ông)	Xã Đại Sơn	Điểm c	0,75				0,75
5	Đường giao thông ven Sông Lam từ cầu Bara đến cầu Lưu Sơn, huyện Đô Lương đoạn Km2+300,00 - Km2+600	Xã Lưu Sơn	Điểm b	1,00				1,00
6	Đường giao thông ven Sông Lam từ cầu Bara đến cầu Lưu Sơn, huyện Đô Lương đoạn từ Km1+200-KM2+300 (Thuộc địa phận thị trấn Đô Lương)	Thị trấn Đô Lương	Điểm b	3,00				3,00
7	Đường giao thông ven Sông Lam từ cầu Bara đến cầu Lưu Sơn, huyện Đô Lương, đoạn từ Km0+00-KM1+200 (Thuộc địa phận xã Trảng Sơn)	Xã Trảng Sơn	Điểm b	3,25				3,25
8	Xây dựng đường tuyến Lam Giang Đông (LRAMP)	Lam Sơn, Giang Sơn Đông	Điểm b	1,20				1,20

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
9	Xây dựng kè chống sồi lở bờ sông Lam, đoạn qua các xã huyện Đô Lương	Lưu Sơn, Bắc Sơn	Điểm b	2,10				2,10
10	Chia lô đất ở dân cư tại vùng Seo Vang, xóm 11, xã Đà Sơn	Xã Đà Sơn	Điểm d	0,50	0,50			
11	Chia lô đất ở dân cư tại các vùng: Xen dầm xóm 5; Xen dầm 1 xóm 9; Xen dầm 2 xóm 9; Xen dầm xóm 10; Đồng Nền xóm 3; Xen dầm 1 xóm 15; Xen dầm 2 xóm 15	Xã Thịnh Sơn	Điểm d	0,70	0,50			0,20
12	Chia lô đất ở dân cư tại vùng Đồng Tran, xóm 4, xã Quang Sơn	Xã Quang Sơn	Điểm d	0,50	0,50			
13	Xây dựng Nhà văn hóa, sân thể thao xóm 6, xã Đại Sơn (Vùng Cửa Giai)	Xã Đại Sơn	Điểm c	1,08	0,65			0,43
14	Xây dựng sân thể thao xóm 3, xã Đại Sơn (Vùng Đông Vay)	Xã Đại Sơn	Điểm a	0,62	0,18			0,44
15	Xuất tuyến chống quá tải nâng cao độ tin cậy cung cấp điện cho ĐZ971E15,4 huyện Đô Lương	Xã Đông Sơn	Điểm b	0,01	0,01			
16	Cải tạo đường dây 376 Đô Lương - 373 Yên Thành	Yên Sơn, Văn Sơn, Thịnh Sơn, Hòa Sơn	Điểm b	0,06	0,03			0,03
17	Chống quá tải và cải tạo lưới điện xã Nam Sơn	Xã Nam Sơn	Điểm b	0,02	0,01			0,01
18	Đường dây cấp điện cho trạm biến áp 110Kv Tân Kỳ	Xuân Sơn, Tân Sơn, Lạc Sơn, Thịnh Sơn, Văn Sơn, Đông Sơn, Hồng Sơn, Giang Sơn Đông	Điểm b	1,00	0,74			0,26
19	Xây dựng tuyến đường gom Quốc Lộ 7 tại Km33+080 (PT), huyện Đô Lương	Xã Yên Sơn, thị trấn Đô Lương	Điểm b	0,69	0,69			
20	Chia lô đất ở vùng Đồng Du, xã Nam Sơn	Xã Nam Sơn	Điểm d	2,16	1,60			0,56
XVIII	Huyện Thanh Chương (13 công trình, dự án, diện tích 19,32 ha)							

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
1	Sửa chữa nâng cấp hệ thống đê lưu vực sông Cà tinh Nghệ An đi qua địa bàn các xã Cát Văn, Phong Thịnh, Thanh Liên, Thanh Tiên	Xã Cát Văn, Thanh Liên	Điểm b	6,70				6,70
2	Mở rộng khuôn viên chùa Giai tại xã Thanh Khai	Xã Thanh Khai	Điểm c	0,11				0,11
3	Xây dựng Trụ sở UBND xã Thanh An	Xã Thanh An	Điểm a	0,25				0,25
4	Chia lô đất ở xã Thanh Hưng (vị trí 2, vị trí 4)	Xã Thanh Hưng	Điểm d	0,30				0,30
5	Chia lô đất ở vùng Trường Sơn xã Phong Thịnh	Xã Phong Thịnh	Điểm d	0,40				0,40
6	Chia lô đất ở vùng Lò chum, xóm 2 xã Xuân Tường	Xã Xuân Tường	Điểm d	0,90				0,90
7	Xây dựng Nghĩa trang nhân dân thị trấn Thanh Chương	Thị trấn Thanh Chương	Điểm c	7,00				7,00
8	Chia lô đất ở vùng Cây Dừa xóm Hòa Trung, vùng Đồng Cây Sông xóm Hòa Nam	Xã Thanh Hòa	Điểm d	0,90	0,30			0,60
9	Chia lô đất ở vùng Nảy cạn xóm 4, xã Xuân Tường	Xã Xuân Tường	Điểm d	0,26	0,20			0,06
10	Xây dựng Trường mầm non Cửa Chùa, xã Võ Liệt	Xã Võ Liệt	Điểm a	0,35	0,35			
11	Sửa chữa tuyến đường từ QL46C đi vào trung tâm xã Thanh Xuân nổi đường HCM	Thanh Lâm, Thanh Giang, Thanh Xuân	Điểm b	0,70	0,70			
12	Xây dựng Chợ trâu bò xã Thanh Ngọc	Xã Thanh Ngọc	Điểm c	0,60	0,60			
13	Nâng cấp, mở rộng chợ trung tâm xã Thanh Chi	Xã Thanh Chi	Điểm c	0,85	0,60			0,25
XIX	Huyện Nam Đàn (12 công trình, dự án, diện tích 28,31 ha)							
1	Chia lô đất ở tại xã Vân Diên (Trốc Nảy)	Xã Vân Diên	Điểm d	0,31				0,31
2	Chia lô đất ở tại xã Khánh Sơn (Ao Nương Ngói)	Xã Khánh Sơn	Điểm d	0,23				0,23
3	Xây dựng khu tái định cư các hộ dân xóm Lâm nghiệp Núi Chung, xã Kim Liên	Xã Kim Liên	Điểm c	3,35				3,35
4	Xây dựng tuyến đường Hưng Thái Nghĩa (LRAMP)	Nam Hưng, Nam Thái, Nam Nghĩa	Điểm b	1,36				1,36
5	Mở rộng Chùa Viên Quang tại xã Nam Thanh	Xã Nam Thanh	Điểm c	0,58				0,58
6	Mở rộng Chùa Đạt tại xã Kim Liên	Xã Kim Liên	Điểm c	0,84				0,84
7	Chia lô đất ở tại xã Kim Liên (Kẻ Sáo, Đa Chối)	Xã Kim Liên	Điểm d	1,35	0,92			0,43

57

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất			
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác
8	Chống quá tải KV huyện Nam Đàn (các xã: Xuân Lâm, Vân Diên, Nam Thanh, Nam Xuân)	Xuân Lâm, Vân Diên, Nam Thanh, Nam Xuân	Điểm b	0,03	0,02			0,01
9	Mở rộng Nghĩa trang tại xã Nam Cường	Xã Nam Cường	Điểm c	1,54	0,44			1,10
10	Đường tránh thị trấn Nam Đàn	Vân Diên, Nam Thanh, Xuân Hòa	Điểm b	17,00	9,70			7,30
11	Mở rộng đường giao thông từ xã Vân Diên đến xã Nam Nghĩa	Nam Thanh, Nam Nghĩa	Điểm b	1,62	1,61			0,01
12	Cải tạo đường điện 374 Hưng Đông - 371 Nam Đàn	Nam Giang, Kim Liên, Hùng Tiến, Nam Lĩnh, Xuân Hòa, Vân Diên, Thị trấn Nam Đàn	Điểm b	0,10	0,09			0,01
XX	Huyện Hưng Nguyên (19 công trình, dự án, diện tích 115,39 ha)							
1	Mở rộng khuôn viên trụ sở UBND xã Hưng Yên Bắc	Xã Hưng Yên Bắc	Điểm a	0,15				0,15
2	Chia lô đất ở vùng Chợ Hén xóm 6A, xã Hưng Yên Bắc	Xã Hưng Yên Bắc	Điểm d	0,19				0,19
3	Xây dựng Chùa Hưng Khánh	Xã Hưng Thông	Điểm c	1,66	0,59			1,07
4	Chia lô đất ở vùng Đội vườn xóm 1, Ao Bàu xóm 2, Đất Mượn xóm 2, 3, 6, xã Hưng Xá	Xã Hưng Xá	Điểm d	1,38	1,38			
5	Chia lô đất ở vùng Cổ Bồng và vùng Cửa Chùa, xóm 4, Hưng Phúc	Xã Hưng Phúc	Điểm d	2,65	2,65			
6	Chia lô đất ở tại xóm 11, xã Hưng Thông	Xã Hưng Thông	Điểm d	1,50	1,50			
7	Chia lô đất ở tại vùng Ré, Bờ Sông, xóm 6, xã Hưng Tiến	Xã Hưng Tiến	Điểm d	1,70	1,70			
8	Chia lô đất ở vùng Hồ Cá, Hàm Húc, xóm 1, xã Hưng Lợi	Xã Hưng Lợi	Điểm d	1,00	1,00			

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm	Xác định trường hợp thu hồi đất theo Khoản 3 Điều 62	Quy mô diện tích	Trong đó sử dụng trên loại đất				
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất khác	
9	Chia lô đất ở vùng Ốc phía đông, đường huyện 8B, xã Hưng Xuân	Xã Hưng Xuân	Điểm d	0,98	0,98				
10	Cải tạo, chống quá tải lưới điện	Hưng Đạo và thị trấn Hưng Nguyên	Điểm b	0,05	0,04			0,01	
11	Công viên nghĩa trang sinh thái Vĩnh Hằng	Hưng Tây	Điểm c	81,06	3,10	0,12		77,84	
12	Tuyến đường trục chính từ Quốc lộ 46 đến trung tâm xã Hưng Mỹ	Xã Hưng Mỹ	Điểm b	0,32	0,23			0,09	
13	Khu tái định cư dự án đường cao tốc Bắc - Nam đoạn qua huyện Hưng Nguyên tại xã Hưng Trung	Xã Hưng Trung	Điểm c	5,22	5,22				
14	Khu tái định cư dự án đường cao tốc Bắc - Nam đoạn qua huyện Hưng Nguyên tại xã Hưng Yên Nam (2 vị trí)	Xã Hưng Yên Nam	Điểm c	3,95	3,95				
15	Khu tái định cư dự án đường cao tốc Bắc - Nam đoạn qua huyện Hưng Nguyên tại xã Hưng Đạo	Xã Hưng Đạo	Điểm c	4,07	4,07				
16	Khu tái định cư dự án đường cao tốc Bắc - Nam đoạn qua huyện Hưng Nguyên tại xã Hưng Tân (3 vị trí)	Xã Hưng Tân	Điểm c	2,61	2,61				
17	Khu tái định cư dự án đường cao tốc Bắc - Nam đoạn qua huyện Hưng Nguyên tại xã Hưng Tiến (2 vị trí)	Xã Hưng Tiến	Điểm c	1,25	1,25				
18	Khu tái định cư dự án đường cao tốc Bắc - Nam đoạn qua huyện Hưng Nguyên tại xã Hưng Thắng	Xã Hưng Thắng	Điểm c	2,06	2,06				
19	Khu tái định cư dự án đường cao tốc Bắc - Nam đoạn qua huyện Hưng Nguyên tại xã Hưng Phú (2 vị trí)	Xã Hưng Phú	Điểm c	3,59	3,59				
	Tổng cộng			890,15	390,42	0,12	0,00	499,61	

HĐND TỈNH NGHỆ AN

34